

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ TƯ
PHÁP
Số: 33/2002/TTLT-BTC-
BTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2002

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp
thông tin**

về giao dịch bảo đảm và tài sản cho thuê tài chính

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 08/2000/NĐ-CP ngày 10/3/2000 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm và Nghị định số 16/2001/NĐ-CP ngày 2/5/2001 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Công ty cho thuê tài chính;

Căn cứ Luật thuế Giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp,

Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và tài sản cho thuê tài chính như sau:

A- LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM, TÀI SẢN CHO THUÊ TÀI CHÍNH

I- ĐỐI TƯỢNG THU VÀ MỨC THU

1. Tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài khi thực hiện việc đăng ký giao dịch bảo đảm và tài sản cho thuê tài chính với cơ quan Đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 08/2000/NĐ-CP ngày 10/03/2000 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm và Điều 19 Nghị định số 16/2001/NĐ-CP ngày 02/05/2001 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Công ty cho thuê tài chính thì phải nộp lệ phí theo quy định tại Thông tư này. Trừ những trường hợp không phải nộp sau đây:

- Yêu cầu sửa chữa sai sót trong giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính do lỗi của đăng ký viên;

- Yêu cầu xoá đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính.

2. Mức thu lệ phí đăng ký về giao dịch bảo đảm và tài sản cho thuê tài chính quy định tại Biểu phụ lục số 1 và số 2 ban hành kèm theo Thông tư này. Trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Đối với tổ chức, cá nhân đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 19 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 1 tháng 4 năm 1992 thì áp dụng mức thu quy định tại Quyết định số 116/1999/QĐ-BTC ngày 21/9/1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mức thu lệ phí quản lý nhà nước về hàng không.

b) Mức thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính qua phương tiện điện tử sẽ được quy định tại văn bản khác.

3. Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính được thu bằng Đồng Việt Nam.

II- TỔ CHỨC THU, NỘP VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG

1. Cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm quy định tại Điều 8 Nghị định số 08/2000/NĐ-CP và Điều 19 Nghị định số 16/2001/NĐ-CP nêu trên có trách nhiệm tổ chức thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm và tài sản cho thuê tài chính.

2. Cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm có trách nhiệm:

a) Niêm yết công khai tại trụ sở mức thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính.

b) Khi thu tiền lệ phí phải cấp cho người nộp tiền biên lai thu tiền do Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) phát hành. Biên lai nhận tại Cục Thuế địa phương nơi cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm đóng trụ sở và được quản lý, sử dụng theo quy định của Bộ Tài chính.

Cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm phải mở tài khoản tạm giữ tiền thu lệ phí đăng ký về giao dịch bảo đảm và tài sản cho thuê tài chính (bao gồm số thu bằng tiền mặt, séc hoặc chuyển khoản) tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch; riêng đối với số thu bằng tiền mặt, thì hàng ngày hoặc chậm nhất là 10 ngày một lần phải lập bảng kê, gửi tiền vào Kho bạc nhà nước.

c) Đăng ký, kê khai, nộp lệ phí đăng ký với cơ quan Thuế địa phương nơi đóng trụ sở.

d) Thực hiện thanh toán, quyết toán biên lai thu lệ phí và quyết toán thu, nộp tiền thu lệ phí với cơ quan Thuế trực tiếp quản lý theo đúng quy định tại Pháp lệnh Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Pháp lệnh này, bảo đảm mọi khoản thu - chi tiền lệ phí phải được phản ánh đầy đủ trong dự toán và quyết toán tài chính hàng năm của đơn vị.

3. Cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm được tạm trích 30% trên tổng số tiền lệ phí thực thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để chi phí phục vụ công tác thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính theo nội dung cụ thể sau đây:

a) Chi tiền lương hoặc tiền công, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo tiền lương, tiền công theo chế độ hiện hành trả cho lao động thuê ngoài trực tiếp thu lệ phí (kể cả thời gian cán bộ, công chức cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm thực tế làm thêm ngoài giờ hành chính theo chế độ quy định).

b) Chi phí trực tiếp phục vụ cho việc thu lệ phí như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, điện thoại, điện, nước, công tác phí, công vụ phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

c) Chi sửa chữa thường xuyên, chi sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho công tác thu lệ phí giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính.

d) Mua sắm vật tư, nguyên liệu và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính.

đ) Trích quỹ khen thưởng cho cán bộ, công chức, nhân viên trực tiếp thực hiện thu lệ phí của cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm. Mức trích quỹ khen thưởng bình quân một năm, một người tối đa không quá ba tháng lương thực hiện.

Toàn bộ số tiền lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản cho thuê tài chính được tạm trích theo quy định trên đây, cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm phải sử dụng đúng mục đích, có chứng từ hợp pháp theo chế độ quy định và quyết toán năm; nếu sử dụng không hết, thì phải nộp số còn lại vào ngân sách nhà nước.